

Bản án số: 20/2023/HS-PT
Ngày 10 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh;

Ông Nguyễn Văn Khương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 652/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Đoàn Thị Ái D; Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 350/2022/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo bị kháng nghị: Đoàn Thị Ái D;** Giới tính: Nữ; Sinh năm 1993 tại: Quảng Ngãi; Đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: Chung cư T, đường TN 08, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đoàn H và con bà Lê Thị M; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có chồng, có 02 người con (con lớn sinh năm 2016 và con nhỏ sinh ngày 16/8/2020); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/4/2021. (có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Trần Thị Thúy H – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Trong vụ án, còn có bị cáo Trần Đình Ph, Đặng Anh T không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình Ph và Đoàn Thị Ái D sống chung với nhau như vợ chồng tại chung cư T, đường TTN 08, khu phố 5, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh và cả hai cùng nghiện ma túy nên thống nhất cùng mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Vào khoảng 13 giờ ngày 05/4/2021, Đặng Anh T gọi điện cho D hỏi mua 01 thùng kẹo (1.000 viên ma túy loại thuốc lắc) với giá 150.000.000 đồng. D đồng ý, nhưng do không có sẵn loại ma túy mà T đặt mua nên D điện thoại cho Ph để Ph tìm mua số ma túy như T đã đặt mua. Về phía Ph khi nghe điện thoại của D thì Ph gọi điện thoại cho T Đầu Lân (không rõ lai lịch) để đặt mua 1.000 viên ma túy loại thuốc lắc thì T Đầu Lân nói sẽ kêu Tí (không rõ lai lịch) mang ma túy đến giao cho Ph và cho Ph số điện thoại của Tí để liên lạc giao nhận ma túy. Sau đó, Ph gọi cho D nói sẽ thuê tài xế lái xe Grabike mang ma túy đến đưa cho D nhưng D không đồng ý mà kêu Ph trực tiếp đi mua và mang ma túy về đưa cho D.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày (05/4/2021), Ph đến cây xăng trên đường Tân Kỳ Tân Quý gặp Tí để nhận 01 túi nylon màu vàng bên trong có 11 gói nylon chứa 1.000 viên ma túy tổng hợp để vào ba ga giữa xe mô tô biển số 59X3-009.33 rồi điều khiển xe chạy về chung cư T để đưa cho D thì bị Công an phát hiện bắt giữ vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, tại khu vực sảnh B1, chung cư T, đường TTN 08, khu phố 5, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 388,5879 gam, loại MDMA).

- Đối với Đặng Anh T vào 13 giờ ngày 05/4/2021, T điện thoại cho D đặt mua 1.000 viên ma túy loại thuốc lắc với giá 150.000.000 đồng để đem về bán. Khi T đi còn có Tý Đ (không rõ lai lịch) đi theo để kiểm tra và thử ma túy giúp T, nhưng khi đến căn hộ Căn hộ B10.08 chung cư T thì chưa có ma túy mà T đã đặt mua nên Tý Đ đã bỏ về trước, còn T vẫn ở lại chờ. Lúc này D kêu T vào phòng nghỉ để chờ nhận ma túy sau. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, do chưa có ma túy mà T đặt mua thì D giới thiệu cho T loại ma túy khác và nói “*Đồ này cũng ngon lắm*” và do đợi đã lâu nên T đồng ý vào phòng ngủ ngồi kiểm đếm ma túy cùng với D. Nhưng thấy có nhiều loại ma túy khác nhau nên T chỉ đồng ý mua 01 loại ma túy dạng viên nén màu đen có số lượng 335 viên rồi bỏ vào trong ba lô vải màu xám của mình với giá 48.000.000 đồng và T lấy số tiền 150.000.000 đồng đưa cho D để D đếm và lấy số tiền là 48.000.000 đồng, tiền dư còn lại sẽ trả lại cho T. Khi D vừa đếm tiền xong thì có tiếng gõ cửa, D nói có người đem ma túy đến giao nên D nói với T mang đủ 150.000.000 đồng ra để lấy thùng ma túy mà T đã đặt mua trước đó và khi T vừa cầm số tiền 150.000.000 đồng đi ra cửa căn hộ thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang vào lúc 18 giờ 00 phút cùng ngày tại chung cư T, đường TTN 08, khu phố 5, phường T, Quận 12. Thu giữ trong balô của T để trong phòng ngủ

của căn hộ nêu trên, bên trong có 01 gói nylon chứa 335 viên nén màu đen có khối lượng là 239,42 gam, loại MDMA;

- Ngoài ra Công an còn thu giữ ma túy tại chung cư T, đường TTN 08, khu phố 5, phường T, Quận 12 như sau:

+ Thu giữ trên sàn nhà trong phòng ngủ của D 05 gói nylon chứa 70 viên nén màu vàng; 130 viên nén màu xanh; 205 viên nén màu xám; 110 viên nén màu đen, qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 276,9183 gam, loại MDMA;

+ Tiếp tục khám xét khẩn cấp căn hộ nêu trên, đã thu giữ thêm các vật chứng gồm: Thu giữ 01 ba lô màu đen trong phòng ngủ của D, bên trong có 01 túi nylon màu trắng đựng 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 700,61 gam, loại Methamphetamine (MA).

+ Thu giữ trong hộc tủ trong phòng ngủ của Đoàn Thị Ái D: 01 hộp giấy màu vàng bên trong có: 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 56,6635 gam, loại MA; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5859 gam, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 40,6185 gam, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9747 gam, loại Ketamine;

+ 01 túi nylon màu đỏ bên trong có: 02 gói nylon chứa chất bột màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 27,6436 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 35 viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 17,6288 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 19 viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,3715 gam, loại 2C-B; 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu vàng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9221 gam, loại MDMA; 01 viên nén màu hồng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2280 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa mảnh vụn viên nén màu đen, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2252 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,5989g, loại MA;

+ 01 túi nylon màu đỏ bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,2293 gam, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa: 06 viên nén màu tím, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,5431 gam, loại MDMA; 02 viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3580 gam, loại 2C-B; 02 viên nén màu cam, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8067 gam, loại MDMA; 02 viên nén màu nâu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8934 gam, loại MDMA; 03 viên nén màu nâu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0305 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa: 02 viên nén màu nâu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7638 gam, loại MDMA; 01 mảnh tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3614 gam,

loại Ketamine và 01 gói nylon chứa 03 viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0752 gam, loại MDMA.

+ Thu giữ dưới gầm bàn trong phòng khách: 01 hộp kim loại bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,6115 gam, loại MA.

+ Thu giữ trong góc phòng khách cạnh ghế sofa, gồm: 01 hộp nhựa bên trong có: 01 gói nylon chứa 75 viên nén màu xanh lá, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 28,1426 gam, loại Ketamine và 28 viên nén màu xanh dương, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 14,6240 gam, loại MA, MDMA, Ketamine; 01 gói nylon chứa 12 viên nén màu xám, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,1348 gam, loại MDMA và 18 viên nén màu nâu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,2584 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu tím, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5885 gam, loại MDMA và mảnh vụn viên nén màu xám, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9723 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa chất bột màu hồng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7770 gam, loại MA.

- Tiếp sau đó, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở khác của Trần Đình Ph tại nhà đường B, phường B1, quận B2, Thành phố Hồ Chí Minh, đã thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,8198 gam, loại MA, đây là số ma túy Ph cất để sử dụng.

Tất cả số ma túy thu giữ từ Ph, D và T đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 2291/KLGĐ-MT ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Về sau trong quá trình điều tra Ph đã thay đổi lời khai, Ph cho rằng khi Ph liên lạc với T Đầu Lân để hỏi mua 1.000 viên ma túy tổng hợp thì T Đầu Lân nói không có nên Ph đi về đến sảnh B1, chung cư T chờ tài xế Grabike đến để nhận giúp D 01 gói bưu phẩm thì bị bắt giữ. Ph không thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy cùng với D. Đối với số ma túy thu giữ trong Căn hộ B10.08 chung cư T là số ma túy kém chất lượng, không bán được nên bạn bè gửi cho Ph và D cất giữ hộ.

Đối với Đặng Anh T quá trình điều tra T thay đổi lời khai, T cho rằng T mang 150.000.000 đồng để mua 1.000 viên thuốc lắc của D nên khi D mang loại ma túy khác ra chào bán thì T không đồng ý mua. Do chờ lâu mà D chưa giao được ma túy nên T định ra về thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. T không biết tại sao trong balô của mình lại có gói ma túy chứa 335 viên ma túy tổng hợp màu đen có khối lượng 239,42 gam, loại MDMA.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 350/2022/HS-ST ngày 03/8/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm

2017;

Xử phạt: Đoàn Thị Ái D 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021.

Xử phạt bổ sung: Buộc Đoàn Thị Ái D phải nộp số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Trần Đình Ph, Đặng Anh T, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 17/8/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 17/QĐ-VKSTP-P1 kháng nghị bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Đoàn Thị Ái D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo D cùng với bị cáo Ph mua bán ma túy với khối lượng lớn. Với khối lượng ma túy bị cáo mua bán, lẽ ra phải xử phạt bị cáo mức hình phạt Tử hình. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ, trong đó có 01 con dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tăng hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo tù chung thân.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã ăn năn, hối cải, bị cáo hiện đang một mình nuôi 02 con nhỏ, trong đó có 01 con dưới 36 tháng tuổi nên hoàn cảnh rất khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bác kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hình thức: Quyết định kháng nghị số 17/QĐ-VKSTP-P1 ngày 17/8/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong hạn luật định, hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Trần Đình Ph và Đoàn Thị Ái D sống chung với nhau như vợ chồng tại chung cư T, đường TTN 08, khu phố 5, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí

Minh và cả hai thống nhất cùng mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Vào khoảng 13 giờ ngày 05/4/2021, Đặng Anh T gọi điện cho D hỏi mua 1.000 viên ma túy loại thuốc lắc với giá 150.000.000 đồng. D đồng ý và điện thoại cho Ph để Ph tìm ma túy như T đặt. Ph liên hệ với T Đầu Lân để mua ma túy. Quá trình vận chuyển về chung cư T để đưa cho D thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 388,5879 gam, loại MDMA. Khám xét nơi ở của D và Ph tại căn hộ số B10.08, cơ quan điều tra thu giữ được 587,0527 gam MDMA, 770,2609 gam MA, 74,9124 gam Ketamine, 3,7295 gam 2C-B và 14,6240 gam loại MA, MDMA, Ketamine. Tổng cộng khối lượng ma túy thu giữ được liên quan đến hành vi phạm tội của Đoàn Thị Ái D là 1.839,1674 gam ma túy thể rắn các loại.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đoàn Thị Ái D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Đoàn Thị Ái D:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nên các loại tệ nạn, tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự trước đó, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là phụ nữ, chung sống với bị cáo Trần Đình Ph như vợ chồng nên có phần lệ thuộc; hiện bị cáo D đang nuôi 02 con nhỏ, trong đó có 01 con dưới 36 tháng tuổi. Mức hình phạt 20 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp, đã đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải tăng hình phạt đối với bị cáo, tạo cơ hội để bị cáo làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 17/QĐ-VKSTP-P1 ngày 17/8/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 350/2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Đoàn Thị Ái D.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị Ái D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Đoàn Thị Ái D 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Đoàn Thị Ái D phải nộp số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Tuấn Vinh

Nguyễn Văn Khương

Trần Thị Thu Thủy